TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số 38 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 17/10/ 2019
(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường, ông Nguyễn Ngọc Trứ.
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần-Thư ký TAND H. Hiệp Hòa.
Đại diện Viện KSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Ngày 17/ 10/ 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/ 2019/ TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11 /2019/QĐXX- ST ngày 09/ 4/ 2019 giữa :

1/ Nguyên đơn: Chị Hà Thị TH - SN 1975 (Đề nghị xét xử vắng mặt mặt).

2/ Bị đơn : Anh Hoàng Mạnh T - SN 1975 (Đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng nơi cư trú : Thôn Đ, xã Lương P, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang .

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai , nguyên đơn là chị Hà Thị TH trình bày: Chị TH và anh Hoàng Mạnh T tự nguyện chung sống vào tháng 10/ 1996 có tổ chức lễ cưới theo P tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau, anh T hay đánh chửi chị TH. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên vợ chồng ly thân từ khoảng năm 2015 đến nay, chị TH về nhà bố mẹ ruột sinh sống. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Nay chị TH thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Quân Thụy - Sinh năm 1997 và Hoàng Văn Thuấn- Sinh ngày 21/ 4/ 2002, hiện đang sinh sống với anh T ;chị TH yêu cầu trực tiếp trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Quân Thụy , giao anh T nuôi dưỡng Hoàng Văn Thuấn; chị TH không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử, chị TH yêu cầu Tòa án không hòa giải với anh T và đề nghị xét xử vắng mặt.

2/ Bị đơn là anh Ngô Văn T vắng mặt , tại biên bản ghi lời khai ngày 14/ 12/ 2018 trình bày: Chị TH và anh T tự nguyện chung sống vào tháng 10/ 1996 có tổ chức lễ cưới theo P tục địa phương. Sau đó vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên vợ chồng ly thân từ khoảng năm 2015 đến nay, chị TH về nhà bố mẹ ruột sinh sống. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Nay chị TH yêu cầu ly hôn thì anh T đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Quân Thụy - Sinh năm 1997 và Hoàng Văn Thuấn- Sinh ngày 21/ 4/ 2002 hiện đang sinh sống với anh T; anh T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng Hoàng Văn Thuấn, không yêu cầu chị TH cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T đề nghị vắng mặt trong các phiên tòa xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1.1/Anh T, chị TH vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định tại khoản 1, điều 227 và khoản 1,điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự .

1.2/ Về quan hệ hôn nhân : Chị TH và anh T tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới, đã thực sự chung sống với nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình từ năm 1996 đến nay và đã có có 02 con chung nhưng không đăng ký kết hôn nên thuộc trường hợp chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị TH là có căn cứ cần xem xét giải quyết .

Sau khi anh T và chị TH chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, chị TH trình bày là do anh T hay chửi chị TH. Anh T và chị TH đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân năm 2015 đến nay, chị TH về nhà bố mẹ ruột sinh sống . Từ khi ly thân anh T và chị TH không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống . Chị TH yêu cầu ly hôn thì anh T đồng ý. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị TH, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị TH và giải quyết theo khoản 1- Điều 14, điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.3/ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Quân Thụy - Sinh năm 1997 và Hoàng Văn Thuấn- Sinh ngày 21/ 4/ 2002 hiện đang sinh sống với anh T ; chị TH yêu cầu trực tiếp trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Quân Thụy , anh T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng Hoàng Văn Thuấn, vì vậy cần giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn Thuấn là phù hợp đạo đức xã hội, nguyện vọng của đương sự và quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Cháu Thụy đã thành niên nên không giải quyết.

1.4/ Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu nên chị TH không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

1.5/ Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức: Không xem xét giải quyết.

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như

việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều khoản 1- Điều 14, điều 51, điều 81, 82, 83, và 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; 227, 228, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử :

Quan hệ hôn nhân : Không công nhận chị TH và anh T là vợ chồng.

Về con chung: Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn Thuấn; cháu Hoàng QuânThụy đã thành niên nên không giải quyết.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị TH không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức: Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm : Chị TH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/Áp dụng khoản 1- Điều 14, điều 51,điều 81, điều 82, điều 83, điều 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147, khoản 1, điều 227, khoản 1, điều 228; điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

1.1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Hà Thị TH và anh Hoàng Văn T là vợ chồng.

1.2/ Về con chung: Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Văn Thuấn; cháu Hoàng QuânThụy đã thành niên nên không giải quyết. Chị TH được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con theo điều 84- Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị TH không phải cấp dưỡng nuôi con .

1.3/ Tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức: Không xem xét giải quyết.

1.4/ Án phí sơ thẩm: Chị Hà Thị TH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm,nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/ 0001004 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

2/ Chị TH , anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
-TAND T, BG
- VKSNDH. Hiệp Hòa
- THADSH. Hiệp Hòa,
- Đương sự,
- UBND xã Lương P.
- Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên